TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 31/7/2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Chẩn.

2. Ông Nguyễn Xuân Bình.

Thư ký phiên tòa: bà Võ Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 107/2024/TLST –HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, về "*Ly hôn*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thuý K, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Minh P, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn N, xã H, thị xã S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 05/6/2024 và đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/7/2024, nguyên đơn chị Phạm Thị Thuý K trình bày:

Về hôn nhân: chị K và anh Võ Minh P tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Nam vào năm 2013, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06 ngày 20 tháng 03 năm 2013. Quá trình chung sống chị K và anh P thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, anh P đánh chị K gây thương tích. Chị K và anh P đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Nay chị K cảm thấy tình cảm thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị K yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: chị K xác định có 02 người con chung tên Võ Phạm Gia H, sinh ngày 05/4/2013 và Võ Tấn T, sinh ngày 31/10/2016. Sau khi ly hôn, chị K yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Phạm Gia H, giao cháu

Võ Tấn T cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị K xác định không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Quá trình Toà án giải quyết, tại phiên hoà giải ngày 15/7/2024 và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 15/7/2024, bị đơn anh Võ Minh P trình bày:

Về hôn nhân: anh P thống nhất như chị K trình bày, anh P và chị K tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Nam vào năm 2013, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06 ngày 20 tháng 03 năm 2013. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân tính tình không hợp nhau, anh P và chị K đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Nay chị K xin ly hôn thì anh P đồng ý.

Về con chung: anh P xác định có 02 người con chung tên Võ Phạm Gia H, sinh ngày 05/4/2013 và Võ Tấn T, sinh ngày 31/10/2016. Anh P đồng ý giao cháu Võ Phạm Gia H cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Võ Tấn T; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngày 15/7/2024 Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không tiến hành hòa giải được.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K, giao cháu Võ Phạm Gia H, sinh ngày 05/4/2013 cho chị K chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Võ Tấn T, sinh ngày 31/10/2016 cho anh P chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Tài sản chung và nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: chị Phạm Thị Thuý K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Phạm Thị Thuý K xin ly hôn anh Võ Minh P và yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS, anh P cư trú tại: Thôn N, xã H, thị xã S, tỉnh Phú Yên, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã S theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ; nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với nguyên, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của BLTTDS.

[3] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thuý K và anh Võ Minh P tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Nam vào năm 2013, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06 ngày 20 tháng 03 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn: Theo lời trình bày của chị Phạm Thị Thuý K nguyên nhân mâu thuẫn là do cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, anh P đánh chị K gây thương tích. Chị K và anh P đã sống ly thân hơn 02 năm nay, phù hợp với lời trình bày của anh Võ Minh P về nguyên nhân mâu thuẫn và anh P cũng đồng ý ly hôn, điều đó cho thấy tình cảm giữa chị K và anh P thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thuý K là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Phạm Thị Thuý K yêu cầu được trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung Võ Phạm Gia H, sinh ngày 05/4/2013, giao cháu Võ Tấn T, sinh ngày 31/10/2016 cho anh P chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Đồng thời nguyện vọng của cháu H muốn sống cùng chị K, cháu T muốn sống cùng anh P; chị K, anh P thống nhất, anh P nuôi dưỡng cháu T, chị K nuôi dưỡng cháu H, xét thấy việc thỏa thuận giữa anh P và chị K phù hợp với nguyên vọng của cháu H và T, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, giao cháu H cho chị K nuôi dưỡng, giao cháu T cho anh P nuôi dưỡng. Việc chị K và anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Thuý K và anh Võ Minh P xác định không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Phạm Thị Thuý K phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

+ Các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

+ Các điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thuý K đối với anh Võ Minh P.

2. Về con chung: Giao cháu Võ Phạm Gia H, sinh ngày 05/4/2013 (giới tính: Nữ) cho chị Phạm Thị Thuý K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Võ Tấn T, sinh ngày 31/10/2016 (giới tính: Nam) cho anh Võ Minh P chăm sóc,

nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Chị Phạm Thị Thuý K và anh Võ Minh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Thuý K phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà chị K đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 00003854 ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S. Chị K đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị K và anh P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Thị xã S;
- Chi cục thi hành án Thị xã S;
- UBND xã H, huyện H1, tỉnh Quảng Nam
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Minh Hoàng